

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 29 - 3 - 2022 V/v Ly hôn,
tranh chấp về nuôi con khi ly
hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Thế Hiền;
2. Ông La Văn Liệu;

Thư ký phiên tòa: Ông Quang Lương Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Con Cuông – tỉnh Nghệ An.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia
phiên tòa:* Bà Võ Thị Lựu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh
Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số:
14/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2022 về ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXX-ST ngày 14
tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị G – Sinh năm 1994. Có mặt.

Nơi đăng ký NKTT: Bản K G, xã Th Ng, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú hiện nay: Xóm Đ H, xã Ch Q, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Mạc Công Ch – Sinh năm 1991. Có mặt.

Địa chỉ: Bản K G, xã Th Ng, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 08/02/2022, quá trình giải quyết vụ
án, nguyên đơn chị Hoàng Thị G trình bày: giữa chị và bị đơn anh Mạc Công Ch kết
hôn với nhau vào ngày 11/7/2014 tại UBND xã Th Ng, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ

An. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm về điều kiện và thủ tục kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chị sống hạnh phúc cho đến đầu năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân do quan điểm, tính cách không phù hợp, trong cuộc sống vợ chồng thiếu sự thấu hiểu, tôn trọng lẫn nhau. Việc mâu thuẫn của vợ chồng chị đã được hai bên gia đình nội ngoại và chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần, nhưng sau mỗi lần hòa giải tình cảm vẫn không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng. Vì vậy mà từ tháng 12/2021 cho đến nay hai vợ chồng chị không còn sống chung với nhau nữa. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Mạc Công Ch.

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng chị có một người con chung tên là Mạc Công V, sinh ngày 25/6/2015. Nếu ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: vợ chồng chị thỏa thuận tự chia, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: hiện nay vợ chồng chị không nợ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào cũng như không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Mạc Công Ch trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: anh thống nhất với chị G về thời gian, điều kiện, nơi đăng ký kết hôn, quá trình chung sống, tình trạng hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng đúng như chị G trình bày. Vì vậy mà hiện nay vợ chồng anh không còn sống chung với nhau nữa. Anh thấy tình cảm vợ chồng cũng không còn không còn nên chị G yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh đồng ý.

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng anh có một người con chung như chị G đã trình bày. Nếu ly hôn anh cũng có nguyện vọng được nuôi con và yêu cầu chị G cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con tròn 18 tuổi.

- Về tài sản chung: anh và chị Hoàng Thị G thỏa thuận tự chia không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: hiện nay vợ chồng anh không nợ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào cũng như không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị G, buộc chị Hoàng Thị G và anh Mạc Công Ch chấm dứt quan hệ vợ chồng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật; Về con chung: giao con chung Mạc Công V, sinh ngày 25/6/2015 cho chị Hoàng Thị G trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu V trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Mạc Công Ch; Về tài sản và nợ chung: chị G và anh Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; Về án phí: chị G phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình về ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn: bị đơn hiện cư trú tại Bản K G, xã Th Ng, huyện Con Cuông nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về người trực tiếp nuôi con chưa thành niên khi ly hôn nên theo quy định, Tòa án xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp tại UBND xã Th Ng, huyện Con Cuông là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: xét chị Hoàng Thị G và anh Mạc Công Ch đăng ký kết hôn ngày 11/7/2014 tại UBND xã Th Ng, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị G và anh Ch là hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án giữa chị G và anh Ch đều xác nhận không còn tình cảm và đều thống nhất ly hôn. Thỏa thuận này của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Về con chung: chị G và anh Ch có một người con chung là Mạc Công V, sinh ngày 25/6/2015, hiện nay cháu V đang ở với anh Ch. Quá trình giải quyết vụ kiện và

tại phiên toà chị G vẫn giữ nguyên yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con. Anh Ch cũng có nguyện vọng được nuôi con và yêu cầu chị G cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Xét thấy khi cha, mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt nhất cả về vật chất và tinh thần. Như vậy nguyện vọng của chị G và anh Ch là chính đáng, thể hiện tinh thần và trách nhiệm của cha mẹ dành cho con. Nhưng xem xét về điều kiện nuôi con thấy rằng: chị G hiện đang sống nhờ tại nhà bố mẹ đẻ, hiện là lao động tự do, thu nhập ổn định với mức lương trung bình là 9.000.000 đồng mỗi tháng. Anh Ch trình bày hiện anh chủ yếu sản xuất nông nghiệp, ngoài ra anh còn làm thuê thu nhập khoảng 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng/tháng. Như vậy, có thể thấy, điều kiện nuôi con của các đương sự có sự tương đồng. Tuy nhiên từ nhỏ cháu V được vợ chồng chị G gửi về ở với ông bà ngoại để học hành và được ông bà ngoại và vợ chồng anh trai của chị G hỗ trợ chăm sóc cháu rất tốt cả về vật chất lẫn tinh thần, hơn nữa anh hiện nay anh Ch ở riêng, một mình anh không thể chăm sóc nuôi dưỡng cho cháu được đầy đủ toàn diện như khi cháu ở với chị G. Vì vậy, để hài hòa giữa quyền của người cha, người mẹ và quyền lợi về mọi mặt của con. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận giao con chung Mạc Công V cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Mạc Công Ch do chị Hoàng Thị G không yêu cầu.

Về tài sản chung: do các đương sự đã tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: chị Hoàng Thị G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể: chị Hoàng Thị G và anh Mạc Công Ch thỏa thuận thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Giao con chung Mạc Công V, sinh ngày 25/6/2015 cho chị Hoàng Thị G trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu V tròn 18 tuổi, trưởng thành.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Mạc Công Ch do chị Hoàng Thị G không yêu cầu.

Anh Ch có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh Ch lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Chị G cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Ch trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Hoàng Thị G phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị G đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000616 ngày 17 tháng 02 năm 2022.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Con Cuông;
- Chi cục THADS H. Con Cuông;
- UBND xã Th Ng;
- Lưu Hồ sơ, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

